

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7639 /VP-GT

Hải Phòng, ngày 08 tháng 11 năm 2023

V/v báo cáo việc thực hiện chính sách,
pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao
thông từ năm 2009 đến hết 2023

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức
chính trị - xã hội;
- Ban An toàn giao thông thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Đoàn Giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội có Văn bản số 676/ĐGS-QPAN ngày 31/10/2023 về việc báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến năm 2023 và Kế hoạch số 673/KH-ĐGS ngày 30/10/2023 về việc thực hiện giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023” (gửi kèm).

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Đức Thọ có ý kiến như sau:

Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì cùng Ban An toàn giao thông thành phố, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các Sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thành phố nghiên cứu, chuẩn bị báo cáo theo Đề cương kèm theo các Văn bản trên của Đoàn Giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội; dự thảo Văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Đoàn Giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố **trước ngày 05/03/2024**.

Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thông báo để các Sở, ngành, địa phương, cơ quan đơn vị liên quan phối hợp thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Nguyễn Đức Thọ;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng: XD, GT&CT, NC&KTGS;
- Lưu: VT, GT.



Nguyễn Ngọc Tú

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
ĐOÀN GIÁM SÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~676~~ /ĐGS-QPAN

Hà Nội, ngày ~~31~~ tháng 10 năm 2023

V/v báo cáo việc thực hiện
chính sách, pháp luật về đảm bảo
trật tự, an toàn giao thông từ
năm 2009 đến hết 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương.

VĂN PHÒNG UBND TP HÀI PHÒNG	
ĐỀ 6522	
Ngày: 03/10/2023	
Chuyên: 03/10/2023	
Số và ký hiệu HS:	
ĐƠN VỊ	TR
CT N.V. Tùng	TR
PCT L.A. Quân	TR
PCT L.K. Nam	TR
PCT N.D. Thọ	TR
PCT H.M. Cường	TR
CVP N.N. Tô	TR
PCVP T.H. K.	TR
PCVP L.M. Hùng	TR
PCVP P.A. Tuấn	TR
PCVP P.H. Hùng	TR
P. XĐQT	TR
P. VV	TR
P. NNT	TR
P. TCM	TR
P. NCS	TR
P. TH	TR
P. KST	TR
VP BCS	TR
BAN TC	TR
P. HCTC	TR
P. QTTV	TR
Công TTĐT	TR
THANKIP	TR

Căn cứ Nghị quyết số 838/NQ-UBTVQH15 ngày 02/8/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023” và Kế hoạch số 673/KH-ĐGS ngày 30/10/2023 của Đoàn giám sát, Đoàn giám sát trân trọng đề nghị các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chuẩn bị báo cáo về những nội dung thuộc trách nhiệm trong phạm vi chuyên đề giám sát nêu trên, đồng thời xây dựng báo cáo gửi Đoàn giám sát.

(Xin gửi kèm theo Kế hoạch của Đoàn giám sát, đề cương gợi ý nội dung báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị gửi đến Đoàn giám sát trước ngày 15/3/2024 (qua Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội, số 22 Hùng Vương, Ba Đình, Hà Nội; kèm theo file điện tử (bản word) gửi vào Email: quangvinhvpqh@gmail.com và duongtuannanh@quochoi.vn).

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Đ/c Trần Quang Phương, CTQH, Trưởng Đoàn giám sát (để báo cáo);
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Vụ: QPAN, GS;
- Lưu: HC, QPAN, GS;
- Epas: 167727

KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN THƯỜNG TRỰC



ỦY VIÊN ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
Lê Tấn Tới

ĐỀ CƯƠNG GỢI Ý NỘI DUNG BÁO CÁO
“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm
trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023”
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 673/KH-ĐGS ngày 30/10/2023
của Đoàn giám sát)

ĐỐI VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng báo cáo trên cơ sở Đề cương sau đây:

Phần I
KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khái quát về đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương có liên quan đến thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT.

2. Về thời gian thống kê, báo cáo:

- Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ: Từ ngày 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023;

- Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt: Từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2023;

- Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa: Từ ngày 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2023;

- Về lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng không dân dụng: Từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2023;

- Về lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải: Từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2023.

3. Tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện chính sách, pháp luật Nhà nước về bảo đảm TTATGT đến công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

4. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết về giám sát chuyên đề.

Phần II
TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT
VỀ BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ
BẢO ĐẢM TTATGT

A. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ (từ ngày 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023)

1. Ưu điểm

1.1. Ưu điểm nổi bật về kết quả bảo đảm TTATGT đường bộ (bám vào mục tiêu của Nghị quyết giám sát, Luật Giao thông đường bộ, đánh giá tình hình TTATGT đường bộ trong cả giai đoạn).

1.2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường bộ.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT đường bộ.

1.4. Đăng ký, cấp, thu hồi biển số phương tiện giao thông đường bộ; cấp, thu hồi giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông đường bộ; quy định cụ thể điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ tại địa phương mình.

1.5. Quản lý đào tạo, sát hạch lái xe; cấp, đổi, thu hồi giấy phép lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

1.6. Quản lý về TTATGT đường bộ trong hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải.

1.7. Tuân tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT đường bộ; điều tra, giải quyết tai nạn giao thông, xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông” đường bộ; khắc phục ùn tắc giao thông đường bộ; tổ chức cứu nạn, cứu hộ giao thông đường bộ.

1.8. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương về bảo đảm TTATGT đường bộ.

2. Hạn chế, bất cập

Nêu những hạn chế, bất cập về thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT đường bộ theo các nội dung nêu ở mục trên.

3. Nguyên nhân, trách nhiệm

4. Kiến nghị

B. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt (từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2023, đối với địa phương có đường sắt)

1. Ưu điểm

1.1. Kết quả bảo đảm TTATGT đường sắt giai đoạn từ năm 2019 đến hết năm 2023.

1.2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường sắt.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT đường sắt.

1.4. Quản lý về TTATGT trong hoạt động vận tải đường sắt và hoạt động điều hành giao thông vận tải đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng.

1.5. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trong hoạt động đường sắt của Ủy ban nhân dân nơi có đường sắt đi qua; tổ chức quản lý và bảo đảm an ninh, an toàn cho các đoàn tàu thực hiện nhiệm vụ đặc biệt.

1.6. Bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt, bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường sắt.

1.7. Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT đường sắt; điều tra, giải quyết tai nạn, sự cố, xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn” giao thông đường sắt; tổ chức cứu nạn, cứu hộ giao thông đường sắt.

1.8. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương về bảo đảm TTATGT đường sắt.

2. Hạn chế, bất cập

Nêu những hạn chế, bất cập về thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT đường sắt theo các nội dung nêu ở mục trên.

3. Nguyên nhân, trách nhiệm

4. Kiến nghị

C. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa (từ ngày 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2023, đối với địa phương có đường thủy nội địa)

1. Ưu điểm

1.1. Kết quả bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa giai đoạn từ năm 2015 đến hết năm 2023.

1.2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa.

1.4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa.

1.5. Đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

1.6. Quản lý đào tạo, cấp, đổi, thu hồi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền viên và người lái phương tiện thủy nội địa.

1.7. Quản lý về TTATGT trong hoạt động vận tải đường thủy nội địa.

1.8. Quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa.

1.9. Tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về giao thông đường thủy nội địa; điều tra, giải quyết tai nạn, sự cố giao thông đường thủy nội địa; xử lý

“điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn” giao thông đường thủy nội địa; tổ chức tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ giao thông đường thủy nội địa.

1.10. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương và hợp tác quốc tế về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa.

2. Hạn chế, bất cập

Nêu những hạn chế, bất cập về thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT đường thủy nội địa theo các nội dung nêu ở mục trên.

3. Nguyên nhân, trách nhiệm

4. Kiến nghị

D. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn hàng không dân dụng (từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2023, đối với địa phương có cảng hàng không dân dụng)

1. Ưu điểm

1.1. Kết quả thực hiện an toàn hàng không dân dụng giai đoạn từ năm 2016 đến hết năm 2023.

1.2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn hàng không dân dụng.

1.3. Việc phối hợp bảo vệ mốc giới cảng hàng không, sân bay dân dụng.

1.4. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự: Công tác phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự công cộng và an toàn xã hội tại địa bàn; công tác phòng cháy, chữa cháy và trật tự an toàn giao thông tại các cảng hàng không; xử lý vi phạm về an ninh, an toàn hàng không dân dụng tại khu vực lân cận cảng hàng không, sân bay; việc phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc cưỡng chế thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng theo quy định. Việc phối hợp thực hiện công tác khẩn nguy sân bay, đối phó với hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng theo quy định của pháp luật.

1.5. Duy trì trật tự công cộng, bảo đảm thực hiện các quy định về an toàn hàng không; ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật tại khu vực lân cận cảng hàng không, sân bay.

1.6. Công tác tìm kiếm, cứu nạn hàng không dân dụng; bảo quản tàu bay và tài sản trong tàu bay khi tàu bay lâm nạn ở địa phương ngoài khu vực cảng hàng không, sân bay.

1.7. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương; thực hiện điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; hợp tác quốc tế về an toàn hàng không dân dụng.

Trong đó, việc phối hợp với các bộ, ngành liên quan quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam có liên quan đến an toàn hàng không dân dụng; việc xử lý đối với các công trình vi phạm các bề mặt giới hạn chướng ngại vật ảnh hưởng đến an toàn bay của các sân bay và trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời; công tác kiểm tra, xử lý việc xây

dụng chiều cao công trình và lắp đặt hệ thống cảnh báo hàng không theo quy định; việc lập quy hoạch quản lý, sử dụng không gian trên địa bàn nhằm an toàn hàng không dân dụng.

2. Hạn chế, bất cập

Nêu những hạn chế, bất cập về thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT hàng không dân dụng theo các nội dung nêu ở mục trên.

3. Nguyên nhân, trách nhiệm

4. Kiến nghị

E. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn hàng hải (từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2023, đối với địa phương tiếp giáp với biển)

1. Ưu điểm

- 1.1. Kết quả bảo đảm an toàn hàng hải giai đoạn từ năm 2018 đến hết năm 2023.
- 1.2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn hàng hải.
- 1.3. Quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn hàng hải, công tác bảo vệ công trình hàng hải tại địa phương.
- 1.4. Công tác tổ chức xử lý tài sản chìm đắm thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- 1.5. Phối hợp quản lý về an toàn hàng hải trong việc khai thác cảng biển và luồng, tuyến hàng hải theo quy định của pháp luật.
- 1.6. Kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp vận tải biển, cảng biển và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ hàng hải.
- 1.7. Xử lý vi phạm trong lĩnh vực an toàn hàng hải; phối hợp điều tra, giải quyết tai nạn, sự cố hàng hải; tổ chức cứu hộ hàng hải, cứu nạn trên biển.
- 1.8. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương; thực hiện điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; hợp tác quốc tế về bảo đảm an toàn hàng hải.

2. Hạn chế, bất cập

Nêu những hạn chế, bất cập về thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT hàng hải theo các nội dung nêu ở mục trên.

3. Nguyên nhân, trách nhiệm

4. Kiến nghị

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm tổng quát về bảo đảm TTATGT

Khái quát chung các ưu điểm tổng quát về bảo đảm TTATGT trên cả 5 lĩnh vực đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng không dân dụng và hàng hải.

2. Hạn chế, bất cập chủ yếu

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách pháp luật về bảo đảm TTATGT.

- Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật có liên quan về bảo đảm TTATGT.

- Về tổ chức và phối hợp thực hiện quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT.

- Về các điều kiện bảo đảm cho hoạt động bảo đảm TTATGT, việc thực hiện chế độ, chính sách với lực lượng bảo đảm TTATGT.

- Những hạn chế, bất cập khác trong việc thực hiện chính sách pháp luật về bảo đảm TTATGT.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập

3.1. Nguyên nhân khách quan (tình hình kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến việc thi hành chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT; những bất cập, hạn chế, mâu thuẫn, chồng chéo của pháp luật về bảo đảm TTATGT; các nguyên nhân khách quan khác).

3.2. Nguyên nhân chủ quan (sự chỉ đạo, điều hành, giám sát của Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp; về nhận thức pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật về bảo đảm TTATGT; về năng lực, trách nhiệm của lực lượng bảo đảm TTATGT; các nguyên nhân chủ quan khác).

4. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp và người đứng đầu Ủy ban nhân dân các cấp trong thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT.

- Trách nhiệm của các ngành và người đứng đầu ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT theo lĩnh vực quản lý.

- Trách nhiệm của lực lượng bảo đảm TTATGT.

- Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

5. Những bài học kinh nghiệm

(Báo cáo khái quát chung những bài học kinh nghiệm cho cả năm lĩnh vực giao thông và có bài học kinh nghiệm đối với từng lĩnh vực TTATGT: Đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng không dân dụng và hàng hải)

5.1. Về lãnh đạo, chỉ đạo.

5.2. Về quản lý nhà nước.

5.3. Về tổ chức thực hiện.

Phần III GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

I. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về hoàn thiện hệ thống pháp luật

2. Tổ chức thực hiện

3. Về cơ sở vật chất và bảo đảm nguồn lực thực hiện

II. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Đảng
2. Đối với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội
3. Đối với Chính phủ
4. Đối với các bộ, ngành
5. Đối với địa phương

PHỤ LỤC

- **Phụ lục 1:** Danh mục các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương.
- **Phụ lục 2:** Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành.
- **Phụ lục 3:** Bảng biểu, số liệu thống kê về công tác bảo đảm TTATGT; kết quả công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm...
- Các bảng biểu, số liệu khác (nếu có).

Số: 673/KH-ĐGS

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023

Thực hiện giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023”

Thực hiện Nghị quyết số 90/2023/QH15 ngày 08/6/2023 của Quốc hội về chương trình giám sát của Quốc hội năm 2024, Nghị quyết số 833/NQ-VQH15 ngày 27/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chương trình giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2024, Nghị quyết số 838/NQ-VQH15 ngày 02/8/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an ninh giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023”, Đoàn giám sát xây dựng Kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

1. Mục đích

- a) Đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân; chỉ rõ trách nhiệm của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan.
- b) Rút ra bài học kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông (TTATGT).
- c) Đề xuất giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác bảo đảm TTATGT giai đoạn tiếp theo.

2. Yêu cầu

- a) Thực hiện đúng quy định Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Nghị quyết số 334/2017/UBTVQH14 ngày 11/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ban hành Quy chế Tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội; Nghị quyết số 838/NQ-UBTVQH15 ngày 02/8/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Đoàn giám sát. Về nội dung, bám sát quy định các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có liên quan.
- b) Chủ động trong tổ chức thực hiện, tránh chồng chéo; hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, hiệu quả và bảo đảm mục đích, yêu cầu đã đề ra trong kế hoạch

giám sát. Thành viên Đoàn giám sát bám sát tiến độ, nội dung công việc đã quy định trong Kế hoạch chi tiết này để triển khai thực hiện. Kết thúc giám sát, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về các nội dung giám sát.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát

Đoàn giám sát tiến hành giám sát việc thực hiện các nội dung sau đây:

1.1. Việc tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm TTATGT và các hoạt động liên quan đến bảo đảm TTATGT (trọng tâm là các quy định về bảo đảm TTATGT, Luật Giao thông đường bộ, Luật Đường sắt, Luật Giao thông đường thủy nội địa, Luật Hàng không dân dụng Việt Nam, Bộ luật Hàng hải Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan; trong đó trọng điểm là bảo đảm TTATGT đường bộ).

1.2. Việc ban hành và triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm TTATGT; rà soát các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT, trọng tâm là các văn bản dưới Luật của Chính phủ và các Bộ; những kết quả đạt được, những hạn chế, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT.

1.3. Thực trạng công tác quản lý, chỉ đạo điều hành, phối hợp và tổ chức thực hiện của Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân về bảo đảm TTATGT; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT; tình hình vi phạm, công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về bảo đảm TTATGT; công tác phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương trong bảo đảm TTATGT; hoạt động hợp tác quốc tế về bảo đảm TTATGT.

1.4. Xem xét, đánh giá kết quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT; tập trung làm rõ những hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc; xác định nguyên nhân của hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc; làm rõ trách nhiệm của các tập thể và cá nhân có liên quan; rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất những giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm TTATGT trong thời gian tới.

2. Đối tượng giám sát

Chính phủ và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan. Trong đó, Đoàn sẽ làm việc trực tiếp với:

- Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng, thành phố Cần Thơ, Lào Cai, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Đồng Nai, Kiên Giang.

- Một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

3. Phạm vi giám sát

- Về không gian: Giám sát đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT trên phạm vi cả nước.
- Về thời gian:
 - + Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ: Từ ngày 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023;
 - + Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt: Từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2023;
 - + Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa: Từ ngày 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2023;
 - + Về lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng không dân dụng: Từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2023;
 - + Về lĩnh vực bảo đảm an toàn hàng hải: Từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2023.

III. PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

Đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Quy chế tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội kèm theo Nghị quyết số 334/2017/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và căn cứ tình hình thực tế, tổ chức hoạt động giám sát. Cụ thể như sau:

1. Rà soát, tổng hợp các văn bản, đánh giá báo cáo của các đối tượng chịu sự giám sát về thực hiện công tác bảo đảm TTATGT; thu thập, nghiên cứu, tổng hợp thông tin về quản lý, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ, xác định phạm vi đối tượng, địa bàn về thực hiện công tác bảo đảm TTATGT.
2. Tổ chức hội nghị để triển khai hoạt động của Đoàn giám sát.
3. Tổ chức các cuộc họp của Đoàn giám sát, cuộc làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tại trung ương về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT.
4. Tổ chức các Đoàn công tác, trường hợp cần thiết tổ chức các Tổ công tác để tiến hành giám sát, khảo sát tại địa phương hoặc làm việc với các Bộ, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan (có kế hoạch cụ thể) về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật bảo đảm TTATGT; trong đó chú trọng các hoạt động ở cấp cơ sở.
5. Tổ chức hội thảo, tọa đàm, tham vấn (kể cả tham vấn cộng đồng) để đóng góp ý kiến, thu thập thông tin phục vụ các hoạt động của Đoàn giám sát; tổ chức phiên giải trình (nếu cần thiết).
6. Thuê chuyên gia hoặc huy động các tổ chức, cá nhân đánh giá về một số

vấn đề, chuyên đề chuyên sâu.

7. Hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát chuyên đề; xây dựng dự thảo nghị quyết trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua.

IV. PHÂN CÔNG, TỔ CHỨC CÔNG VIỆC CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Đồng chí Trần Quang Phương, Phó Chủ tịch Quốc hội, Trưởng Đoàn giám sát chịu trách nhiệm chung; chỉ đạo Đoàn giám sát thực hiện theo đúng kế hoạch; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với thành viên Đoàn giám sát; làm Trưởng Đoàn công tác số 1.

2. Đồng chí Lê Tấn Tới, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh, Phó Trưởng đoàn Thường trực Đoàn giám sát, Trưởng Đoàn công tác số 2, chủ trì chỉ đạo, tham mưu giúp Đoàn giám sát về nội dung giám sát; chủ trì, phối hợp với các cơ quan của Quốc hội trong việc tổng hợp chung báo cáo kết quả giám sát.

3. Đồng chí Dương Thanh Bình, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng ban Dân nguyện, Phó Trưởng Đoàn giám sát, Trưởng Đoàn công tác số 3, chỉ đạo, tham mưu giúp Đoàn giám sát về nội dung giám sát.

4. Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội giúp Trưởng đoàn giám sát chỉ đạo và chịu trách nhiệm tham mưu về nội dung giám sát, thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Trưởng đoàn giám sát.

5. Đồng chí Nguyễn Minh Đức, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh, Ủy viên Đoàn giám sát, Tổ trưởng Tổ giúp việc Đoàn Giám sát và các đồng chí Ủy viên Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh: Nguyễn Thị Xuân, Trần Đức Thuận, Vũ Huy Khánh là Tổ phó Tổ giúp việc chịu trách nhiệm trước Trưởng Đoàn giám sát, Trưởng đoàn công tác về nhiệm vụ của Tổ giúp việc; chỉ đạo việc tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch, các dự thảo Đề cương báo cáo, xây dựng dự thảo báo cáo, quyết định phân công nhiệm vụ thành viên và đại biểu mời tham gia Đoàn giám sát; phân công nhiệm vụ thành viên Tổ giúp việc; tổ chức phục vụ các hoạt động của Đoàn giám sát bảo đảm kịp thời, đúng kế hoạch, chất lượng và hiệu quả.

6. Các Thành viên Đoàn giám sát, đại biểu mời, thành viên Tổ giúp việc thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Đoàn giám sát, Tổ trưởng Tổ giúp việc; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn Giám sát, Tổ giúp việc.

(Chi tiết tại Quyết định phân công nhiệm vụ Thành viên Đoàn giám sát, đại biểu mời và Tổ giúp việc)

7. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Tổ giúp việc do Tổ trưởng phân công và điều hành.

8. Trong quá trình triển khai thực hiện, xét thấy cần thiết, Trưởng Đoàn giám sát quyết định tổ chức thêm các cuộc họp, phiên giải trình, khảo sát tại các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và triển khai thực hiện các hoạt động liên quan của Đoàn giám sát.

V. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

1. Xây dựng Kế hoạch chi tiết và các Đề cương báo cáo

- Đoàn giám sát thành lập Tổ giúp việc để tham mưu, phục vụ việc triển khai các hoạt động của Đoàn.

- Tổ giúp việc tập hợp, tổng hợp tài liệu liên quan đến nội dung của chuyên đề giám sát; xây dựng dự thảo Kế hoạch chi tiết, Đề cương báo cáo của Đoàn giám sát, Đề cương báo cáo của các đối tượng chịu sự giám sát (Chính phủ, các Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan), Đề cương báo cáo của các Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Đoàn giám sát làm việc cho ý kiến về dự thảo Kế hoạch chi tiết; dự kiến phân công nhiệm vụ thành viên Đoàn giám sát, đại biểu mời, thành viên Tổ giúp việc; Đề cương báo cáo của Đoàn giám sát, Đề cương báo cáo của các đối tượng chịu sự giám sát, Đề cương báo cáo của các Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ngày **05/9/2023**).

- Đoàn giám sát trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến dự thảo Kế hoạch chi tiết và các Đề cương báo cáo giám sát (dự kiến tháng **9/2023**).

- Đoàn giám sát tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hoàn thiện Kế hoạch chi tiết, các Đề cương báo cáo giám sát trình Trưởng Đoàn giám sát ký ban hành; Đoàn giám sát phát hành văn bản yêu cầu các cơ quan chịu sự giám sát báo cáo theo Đề cương đã được duyệt (dự kiến trước ngày **20/10/2023**).

2. Các đối tượng chịu sự giám sát gửi báo cáo về Đoàn giám sát

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan xây dựng báo cáo theo đề cương, biểu mẫu; cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn giám sát, gửi báo cáo trước ngày **15/3/2024**; đồng thời gửi Chính phủ để tổng hợp, gửi Đoàn đại biểu Quốc hội ở địa phương để thực hiện giám sát.

- Các Bộ, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan xây dựng báo cáo theo đề cương và gửi đến Đoàn giám sát trước ngày **15/3/2024**.

- Chính phủ xây dựng báo cáo theo đề cương (đầy đủ) và gửi đến Đoàn giám sát trước ngày **15/4/2024** (Riêng nội dung về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ gửi báo cáo trước ngày **15/3/2024**).

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức giám sát về nội dung chuyên đề và gửi báo cáo kết quả theo yêu cầu của Đoàn giám sát trước ngày **15/4/2024**.

3. Tổ chức các phiên họp của Đoàn giám sát

Căn cứ vào tiến độ thực hiện, Đoàn giám sát tổ chức các phiên họp để triển khai nội dung công việc, bao gồm:

3.1. Phiên họp thứ nhất: Công bố Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát. Cho

ý kiến về dự thảo Kế hoạch chi tiết của Đoàn giám sát, Đề cương báo cáo của Đoàn giám sát, Đề cương báo cáo của các đối tượng chịu sự giám sát (Chính phủ, các Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan), Đề cương báo cáo của Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; phân công nhiệm vụ của các thành viên Đoàn giám sát; quán triệt, thống nhất các nhiệm vụ của Đoàn giám sát.

Thời gian: Ngày **05/9/2023**.

3.2. Phiên họp thứ hai: Tiếp thu ý kiến kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hoàn chỉnh Kế hoạch, Đề cương giám sát, triển khai cụ thể Kế hoạch giám sát.

Thời gian: Dự kiến **trước ngày 23/9/2023**.

3.3. Phiên họp thứ ba: Đoàn giám sát xem xét kết quả bước đầu về trật tự an toàn giao thông đường bộ để phục vụ chỉnh lý dự thảo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Thời gian: Dự kiến **trước ngày 10/4/2024**

3.4. Phiên họp thứ tư: Đoàn giám sát họp xem xét, cho ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ và báo cáo của các đối tượng chịu sự giám sát, báo cáo kết quả giám sát của các Đoàn đại biểu Quốc hội và những vấn đề quan tâm trước khi làm việc với Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương.

Thời gian: Dự kiến **trước ngày 10/5/2024**.

3.5. Phiên họp thứ năm: Đoàn giám sát họp cho ý kiến về Báo cáo kết quả bước đầu của Đoàn giám sát trước khi báo cáo lãnh đạo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thời gian: Dự kiến **trước ngày 10/7/2024**.

3.6. Phiên họp thứ sáu: Đoàn Giám sát họp thông qua Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, cho ý kiến dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trước khi trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thời gian: Dự kiến **trước ngày 10/8/2024**.

4. Tổ chức hội thảo, tọa đàm, phiên giải trình, ý kiến chuyên gia, các nhà khoa học, các tổ chức trong và ngoài nước về các nội dung giám sát (Trường đoàn giám sát quyết định các cuộc hội thảo, tọa đàm, phiên giải trình; có kế hoạch chi tiết cho từng hội nghị).

Thời gian: Dự kiến **từ tháng 11/2023 đến 7/2024**.

4.1. Trường hợp cần thiết, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội chủ trì từng nội dung đề xuất tổ chức hội thảo, tọa đàm, tham vấn ý kiến chuyên gia về các nội dung trên và vấn đề có liên quan đến dự án Luật Đường bộ, dự án Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

4.2. Trên cơ sở kết quả làm việc với Chính phủ, các Bộ và địa phương, xét thấy cần thiết, Đoàn giám sát sẽ tổ chức phiên giải trình để làm rõ những nội dung có liên quan đến hoạt động giám sát.

5. Tổ chức giám sát tại địa phương

Đoàn giám sát tổ chức 03 Đoàn công tác đến giám sát trực tiếp tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian: Dự kiến từ tháng 15/3/2024 đến 20/5/2024.

5.1. Đoàn công tác số 1, giám sát tại các thành phố trực thuộc Trung ương: Thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng, thành phố Cần Thơ và một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; do đồng chí Trần Quang Phương, Phó Chủ tịch Quốc hội làm Trưởng đoàn; các đồng chí Phó Trưởng đoàn: Nguyễn Hải Hưng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh; Đỗ Đức Hồng Hà, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp; Đôn Tuấn Phong, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại.

5.2. Đoàn công tác số 2, giám sát tại các tỉnh: Lào Cai, Thanh Hóa, Kiên Giang, Đồng Nai và một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; do đồng chí Lê Tấn Tới, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh làm Trưởng đoàn; các đồng chí Phó Trưởng đoàn: Nguyễn Trường Giang, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật; Cao Thị Xuân, Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc.

5.3. Đoàn công tác số 3, giám sát tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Thành phố Hải Phòng, Quảng Ninh, Khánh Hòa, Đắk Lắk và một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; do đồng chí Đồng chí Dương Thanh Bình, Trưởng ban Dân nguyện, làm Trưởng đoàn; các đồng chí Phó Trưởng đoàn: Nguyễn Minh Đức, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh, Tổ trưởng Tổ Giúp việc; Hoàng Anh Công, Phó Trưởng Ban Dân nguyện.

6. Làm việc với Chính phủ, các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan

6.1. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu các báo cáo, Đoàn giám sát tổ chức làm việc với một số Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan để làm rõ một số nội dung của báo cáo.

- Tổ chức làm việc với Bộ Giao thông vận tải¹, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Tổ chức khảo sát, làm việc với Cục Cảnh sát giao thông (Bộ Công an), Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng không dân dụng Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam (Bộ Giao thông vận tải).

Thời gian: Dự kiến từ tháng 4/2024 đến 20/5/2024 và nửa cuối tháng 6/2024 đến đầu tháng 8/2024.

Địa điểm: Tại Nhà Quốc hội hoặc Trụ sở cơ quan được giám sát

(Căn cứ tình hình thực tế, qua nghiên cứu báo cáo, Trưởng đoàn giám sát

¹ Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng không dân dụng Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam có các báo cáo về lĩnh vực được phân công theo Đề cương báo cáo của Bộ Giao thông vận tải.

có thể quyết định làm việc thêm với các Bộ, cơ quan, tổ chức khác có liên quan.)

6.2. Đoàn giám sát tổ chức làm việc với Chính phủ để thống nhất các vấn đề thuộc nội dung Báo cáo kết quả giám sát.

Thời gian: Dự kiến **trong tháng 8/2024.**

Địa điểm: **Tại Nhà Quốc hội**

7. Thành lập các Tổ công tác

- Sau khi xem xét báo cáo của các bộ, ngành, địa phương mà xét thấy có vấn đề lớn, nổi cộm, bức xúc cần thiết phải tổ chức khảo sát, trao đổi, làm rõ thì Đoàn giám sát có thể thành lập các Tổ công tác do thành viên Đoàn giám sát là đại biểu Quốc hội chuyên trách ở Trung ương làm Tổ trưởng đến làm việc với cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành, địa phương, khảo sát tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan trước khi Đoàn công tác đến giám sát.

- Tổ trưởng Tổ công tác chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức làm việc trực tiếp với các đối tượng giám sát; xây dựng báo cáo kết quả làm việc trình Trưởng Đoàn giám sát, Đoàn công tác trước khi Đoàn giám sát, Đoàn công tác tổ chức giám sát trực tiếp; chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo, nội dung làm việc với các Bộ, ngành, địa phương mà Tổ công tác đã trực tiếp làm việc.

- Tổ trưởng Tổ công tác đề xuất, chịu trách nhiệm trong việc tổ chức lực lượng, huy động, thuê chuyên gia và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định.

8. Yêu cầu sự tham gia của các cơ quan, tổ chức trong quá trình giám sát

- Đoàn giám sát có yêu cầu cụ thể về nội dung, hình thức và thời hạn tham gia vào hoạt động giám sát của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Truyền hình Quốc hội chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Tổ giúp việc của Đoàn giám sát xây dựng kịch bản, kế hoạch dựng phim về hoạt động của Đoàn giám sát và kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT.

9. Xem xét báo cáo của các đối tượng giám sát; xây dựng Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề

9.1. Xem xét báo cáo của các đối tượng giám sát

Thành viên Đoàn giám sát được phân công xem xét báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan (đối với Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp mà Đoàn giám sát có tổ chức Tổ công tác đến làm việc thì phân công cho Tổ trưởng Tổ công tác đó thực hiện).

Thời gian: Dự kiến **trong tháng 3/2024.**

9.2. Tập hợp, tổng hợp, phân tích kết quả giám sát

Thời gian: Dự kiến **từ tháng 15/3 đến tháng 4/2024.**

9.3. Xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ; tổ chức làm việc lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ; hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và trình Quốc hội.

Thời gian: Dự kiến từ tháng 4 đến 15/5/2024.

9.4. Hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ và báo cáo kết quả giám sát bước đầu về trật tự, an toàn giao thông đường bộ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7.

Thời gian: Dự kiến trước khi Quốc hội thông qua Luật Đường bộ và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

9.5. Hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát; bước đầu dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề; tổ chức làm việc lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trước khi trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thời gian: Dự kiến trước ngày 10/7/2024.

9.6. Hoàn thiện Báo cáo kết quả giám sát trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội Báo cáo kết quả giám sát; dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề tại Phiên họp tháng 9/2024.

Thời gian: Dự kiến trước 17/9/2024.

9.7. Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tổ chức làm việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề

Thời gian: Dự kiến trước ngày 05/10/2024.

9.8. Hoàn thiện Nghị quyết giám sát chuyên đề trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thời gian: Tại Phiên họp tháng 10/2024.

9.9. Gửi các vị đại biểu Quốc hội Báo cáo kết quả giám sát, Nghị quyết giám sát chuyên đề trước khi khai mạc Kỳ họp thứ 8 của Quốc hội.

Thời gian: Dự kiến trước ngày 20/10/2024.

(Chi tiết về tiến độ triển khai hoạt động giám sát xin xem bảng Kế hoạch triển khai kèm theo).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch chi tiết, Trưởng các Đoàn công tác chỉ đạo Tổ công tác xây dựng chương trình làm việc cụ thể và tổ chức thực hiện (bao gồm cả hoạt động báo chí, truyền thông) bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; sau mỗi hoạt động có báo cáo kết quả với Trưởng Đoàn giám sát.

2. Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội chủ trì tham mưu và chịu trách nhiệm về nội dung, chương trình, kế hoạch giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT; phối hợp Thường trực Hội đồng dân tộc, Thường trực các Ủy ban khác của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong việc triển khai nội dung, chương trình, kế hoạch giám sát, xây dựng, tổng hợp, hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát chung của Đoàn giám sát.

3. Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan, tổ chức có liên

quan tạo điều kiện để đại biểu của cơ quan mình là thành viên Đoàn giám sát tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn giám sát và thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng đoàn giám sát phân công; phối hợp tham gia ý kiến về những nội dung theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực chuyên môn phụ trách; cử đại diện tham gia các hoạt động theo yêu cầu của Trưởng Đoàn giám sát, Trưởng Đoàn công tác; tham gia các hoạt động phối hợp khác của Đoàn giám sát, Đoàn công tác.

4. Đoàn đại biểu Quốc hội chịu trách nhiệm trước Đoàn giám sát về kết quả giám sát; cử đại diện tham gia, phối hợp với Đoàn giám sát trong trường hợp Đoàn tổ chức giám sát, làm việc tại địa phương. Các vị đại biểu Quốc hội tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn giám sát, Đoàn công tác, Tổ công tác và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội mà mình là thành viên.

5. Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch giám sát; xây dựng báo cáo theo đề cương và cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin, số liệu theo yêu cầu của Đoàn giám sát và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan của nội dung báo cáo; phối hợp, cử cán bộ tham gia phục vụ theo yêu cầu của Đoàn giám sát, Đoàn công tác.

6. Tổng Thư ký Quốc hội, Lãnh đạo Văn phòng Quốc hội chủ trì tham mưu, phục vụ Đoàn giám sát về công tác bảo đảm các hoạt động của Đoàn giám sát.

Trên đây là Kế hoạch giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2013. Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào yêu cầu và tình hình thực tế, Trưởng Đoàn giám sát quyết định việc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch giám sát chi tiết và thông báo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để phối hợp triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan;
- HĐDT, các UB của QH; các CQ thuộc UBTVQH;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- UBQPAN, TTKQH, VPQH, VPCP;
- Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND các tỉnh, TP;
- Tổ giúp việc Đoàn giám sát;
- Các vụ, đơn vị thuộc VPQH;
- Lưu: HC, GS;

Epas: 167/167

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ CHỦ TỊCH QUỐC HỘI
Trần Quang Phương**

Phụ lục
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT
“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao
thông từ năm 2009 đến hết năm 2023”
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 673/KH-ĐGS ngày 30/10/2023
của Đoàn giám sát)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI HẠN	CƠ QUAN THỰC HIỆN
1	Ban hành Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát	Nghị quyết số 838/NQ-UBTVQH15 ngày 02/8/2023	UBTVQH
2	Đoàn giám sát ban hành Quyết định thành lập Tổ giúp việc Đoàn giám sát	Quyết định số 598/QĐ-ĐGS ngày 18/8/2023	Đoàn giám sát
3	- Tập hợp, tổng hợp tài liệu liên quan đến nội dung của chuyên đề giám sát; - Tham mưu xây dựng dự thảo: Kế hoạch giám sát chi tiết; Đề cương báo cáo của Đoàn giám sát và Đoàn ĐBQH tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Đề cương báo cáo đối tượng chịu sự giám sát và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan; Dự kiến phân công nhiệm vụ thành viên Đoàn giám sát.	Trước ngày 07/9/2023.	- TT UBQPAN - Tổ giúp việc
4	PHIÊN HỌP THỨ NHẤT - Đoàn giám sát họp công bố Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát; cho ý kiến về dự thảo Kế hoạch giám sát chi tiết, các dự thảo Đề cương các báo cáo và dự thảo Phân công nhiệm vụ Đoàn giám sát. - Tổ giúp việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên.	Ngày 05/9/2023	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
5	- Tiếp thu ý kiến tại Phiên họp thứ nhất; - Trình UBTVQH xem xét, cho ý kiến về dự thảo Kế hoạch giám sát chi tiết, các dự thảo Đề cương các báo cáo.	Phiên họp UBTVQH tháng 9/2023	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN
6	PHIÊN HỌP THỨ HAI Tiếp thu ý kiến của UBTVQH; hoàn chỉnh Kế hoạch giám sát chi tiết và các dự thảo Đề cương báo cáo.	Trước ngày 23/9/2023	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
7	- Tiếp thu ý kiến tại Phiên họp thứ hai; - Gửi xin ý kiến Đoàn giám sát về Kế hoạch giám sát chi tiết; các dự thảo Đề cương báo cáo.	Trước ngày 10/10/2023	Đoàn giám sát
8	- Tiếp thu ý kiến của Đoàn giám sát; - Phát hành văn bản yêu cầu sự các cơ quan chịu sự giám sát và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh	Trước ngày 20/10/2023	- Tổng Thư ký Quốc hội - TT UBQPAN

	ng nghiệp có liên quan báo cáo theo Đề cương đã được duyệt.		- Tổ giúp việc
9	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan xây dựng báo cáo theo Đề cương gửi về Đoàn giám sát.	Trước ngày 15/3/2024	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
10	Các Bộ, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan xây dựng báo cáo theo Đề cương gửi về Đoàn giám sát.	Trước ngày 15/3/2024	Các Bộ, tổ chức, cá nhân có liên quan
11	Chính phủ gửi báo cáo về nội dung bảo đảm Trật tự an toàn giao thông đường bộ (Phục vụ chỉnh lý dự thảo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ)	Trước ngày 15/3/2024	Chính phủ
	Chính phủ xây dựng báo cáo (đầy đủ) theo Đề cương gửi về Đoàn giám sát.	Trước ngày 15/4/2024	
12	Đoàn đại biểu Quốc hội báo cáo kết quả giám sát theo đề cương và gửi đến Đoàn giám sát.	Trước ngày 15/4/2024	Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố
13	PHIÊN HỌP THỨ BA Đoàn giám sát xem xét kết quả bước đầu về trật tự an toàn giao thông đường bộ để phục vụ chỉnh lý dự thảo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.	Trước ngày 10/4/2024	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
14	Thành viên Đoàn giám sát được phân công xem xét báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan (trừ những nơi Đoàn giám sát có tổ chức Đoàn công tác đến làm việc do Tổ công tác thực hiện).	Từ tháng 3 đến tháng 4/2024	Thành viên Đoàn giám sát
15	Tập hợp, tổng hợp, phân tích kết quả giám sát	Từ tháng 3 đến tháng 4/2024	
16	Đoàn giám sát tổ chức 03 Đoàn công tác đến giám sát trực tiếp tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Từ tháng 15/3 đến trước 20/5/2024	- Đoàn công tác - Tổ công tác - Tổ giúp việc
17	Xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ; tổ chức làm việc lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ.	Từ tháng 4 đến 10/5/2024	
18	PHIÊN HỌP THỨ TƯ Đoàn giám sát họp xem xét, cho ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ và báo cáo của các đối tượng chịu sự giám sát, báo cáo kết quả giám sát của các Đoàn đại biểu Quốc hội và những vấn đề quan tâm trước khi làm việc với Chính phủ, Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan.	Trước ngày 10/5/2024	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
19	Hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát sơ bộ và báo cáo kết quả giám sát bước đầu để báo	Trước khi QH thông qua Luật Đường bộ và Luật	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN

	cáo UBTVQH và trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7.	TTATGT đường bộ	- Tổ giúp việc
20	Xây dựng Báo cáo kết quả bước đầu của Đoàn giám sát trước khi báo cáo UBTVQH.	Tháng 6/2024	- TT UBQPAN - Tổ giúp việc
21	PHIÊN HỌP THỨ NĂM Đoàn giám sát họp cho ý kiến về Báo cáo kết quả bước đầu của Đoàn giám sát trước khi báo cáo UBTVQH.	Trước ngày 10/7/2024	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
22	Đoàn giám sát tổ chức làm việc với một số Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan để làm rõ một số nội dung của báo cáo.	Từ tháng 3/2024 đến 20/5/2024 và nửa cuối tháng 6/2024 đến đầu tháng 8/2024	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
23	Tổ chức hội thảo, tọa đàm, phiên giải trình, ý kiến chuyên gia, các nhà khoa học, các tổ chức trong và ngoài nước về các nội dung giám sát.	Từ tháng 11/2023 đến tháng 7/2024	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
24	Đoàn giám sát tổ chức làm việc với Chính phủ để thống nhất các vấn đề thuộc nội dung Báo cáo kết quả giám sát.	Tháng 8/2024	- Đoàn giám sát - Chính phủ - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
25	- Hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát; - Xây dựng dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề. - Tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề.	Trước ngày 31/8/2024	- TT UBQPAN - Tổ giúp việc
26	PHIÊN HỌP THỨ SÁU Đoàn Giám sát họp thông qua Báo cáo kết quả giám sát; cho ý kiến dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trước khi trình UBTVQH	Trước ngày 10/8/2024	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
27	Trình UBTVQH Báo cáo kết quả giám sát; dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề.	Phiên họp tháng 9/2024	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
28	Tiếp thu ý kiến của UBTVQH, tổ chức làm việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề.	Trước ngày 05/10/2024	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
29	Trình UBTVQH thông qua Nghị quyết giám sát chuyên đề.	Phiên họp tháng 10/2024	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc
30	Gửi các vị đại biểu Quốc hội Báo cáo kết quả giám sát, Nghị quyết giám sát chuyên đề.	Trước Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV	- Đoàn giám sát - TT UBQPAN - Tổ giúp việc